TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CÔNG NGHIỆP BẮC NINH
Số: 06/TKB-CĐCN

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025
(Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
1	BTSCOTO K40B1 (Lớp 12A11)	GVGB	Văn hóa											308	308					
1	BTSCOTO K40B1 (Lớp 12A11)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		308-S	308-S	308-S	308-S											
1	BTSCOTO K40B1 (Lớp 12A11)	T/Hoàn	MĐ 14	Thực hành hàn	5					X/HÀN (D) - S										
1	BTSCOTO K40B1 (Lớp 12A11)	T/Hoàn	MĐ 14	Thi kết thúc môn	4								X/HÀN (D) - C							
2	BTSCOTO K40B2 (Lớp 12A11)	GVGB	Văn hóa											308	308					
2	BTSCOTO K40B2 (Lớp 12A11)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		308-S	308-S	308-S	308-S											
2	BTSCOTO K40B2 (Lớp 12A11)	T/Phước	MĐ 14	Thi kết thúc môn	4					X/HÀN (D) - C										Thực hành Hàn
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	GVGB	Văn hóa										104	104						
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Chiều)			104-C	305-C	305-C											
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	T/Tùng	MĐ 19	Bảo trì và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ xăng dùng bộ chế hòa khí	5	X/OTO (T1-D) - S														
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	T/Tùng	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4					X/OTO (T1-D) - S										Bảo trì và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ xăng dùng bộ chế hòa khí
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	T/Phúc	MĐ 20	BT-SC HT NHIÊN LIỆU Đ/CƠ DIESEL	8											X/ĐC (ODA) - C				
3	BTSCOTO K41B (Lớp 11A8)	T/Tùng	MĐ 21	BT VÀ SC TRANG BỊ ĐIỆN Ô TÔ	8												X/OTO (T1-D) - S			
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	GVGB	Văn hóa							205						205	205			
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		205-C		205-C	205-C											
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	Từ 13h15									TTVH-C						Giáo dục thể chất
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	Từ 13h15									TTVH-C						Giáo dục thể chất
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 10A12)	T/Phúc	MH 11	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5		X/ĐC (ODA) - C						X/ĐC (ODA) - C							
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 10A13)	GVGB	Văn hóa							206						206	206			
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 10A13)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		206-C		206-C	206-C											
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 10A13)	T/V.Hạnh	MH 08	Cơ kỹ thuật	5								X/ĐC (ODA) - S							
6	CGKL CĐ-K13A1	T/V.Thiết	MD08	Cắt gọt kim loại CNC 3: Chế tạo đồng bộ các chi tiết và cụm chi tiết bằng máy phay CNC 3 trục	8		X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C			X/CNC (ODA) - C							
6	CGKL CĐ-K13A1	T/Lương	MH 05	Tin học	5	204-C														
6	CGKL CĐ-K13A1	T/V.Thiết	MD08, MĐ 10	MĐ 08 (200h) MĐ 10 (120h)												DN	DN			Từ 11/11/2024 đến 27/12/2024
7	CGKL CĐ-K13A2	T/H.Thiết	MĐ 26	CAD/CAM/CNC	8		P.TKCK (ODA) - C		P.TKCK (ODA) - C				P.TKCK (ODA) - C							
7	CGKL CĐ-K13A2	T/Ba	MĐ 27	Tiện CNC	8	X/CNC (ODA) - S				X/CNC (ODA) - S				X/CNC (ODA) - S						
7	CGKL CĐ-K13A2	T/Thực	MĐ 23	Tiện ren	8											X/CGKL (ODA) - S	X/CGKL (ODA) - S			
7	CGKL CĐ-K13A2	T/Quang	MH 05	Tin học	5			203-C												
8	CGKL CĐ-K14A1	T/Thực	MD05	Cắt gọt kim loại CNC 1: Lập trình, điều khiển và bảo dưỡng các máy công cụ CNC	8		P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S										
8	CGKL CĐ-K14A1	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5	307-S														
8	CGKL CĐ-K14A1	K.CNCK	MĐ 08 MĐ 09	MĐ 08 (160h) MĐ 09 (320h)									DN	DN	DN	DN	DN			Từ 18/11/2024 đến 18/2/2025
9	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	T/V.Hưng	MD01	Chế tạo các chi tiết, cụm chi tiết bằng dụng cụ cầm tay và bằng máy	8	X/SDDCC T(D) - S	X/SDDCC T(D) - S		X/SDDCC T(D) - S	X/SDDCC T(D) - S				X/SDDCC T(D) - S		X/SDDCC T(D) - S	X/SDDCC T(D) - S			
9	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3			TTVH-S					TTVH-S							
9	CGKL CĐ-K15A2	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3			TTVH-C												
9	CGKL CĐ-K15A2	T/Tấn	MH 07	Thi kết thúc môn	2				P.TKCK (ODA) - C											Vẽ kỹ thuật cơ khí

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
9	CGKL CĐ-K15A2	T/Tấn	MH 10	Cơ kỹ thuật	5	P.TKCK (ODA) - S	P.TKCK (ODA) - S						P.TKCK (ODA) - S	P.TKCK (ODA) - S						
9	CGKL CĐ-K15A2	T/Mễ	MH 09	Dung sai - Đo lường kỹ thuật	5				205-S	306-S						306-S	306-S			
10	CGKL K40B (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa											305	305					
10	CGKL K40B (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		305-S	305-S	305-S	305-S											
10	CGKL K40B (Lớp 12A9)	T/Tấn	MĐ 21	Thi kết thúc môn	4											X/CGKL (ODA) - C				Tiện kết hợp và tiện lệch tâm
10	CGKL K40B (Lớp 12A9)	C/Hiên	MĐ 22	Tổ chức, quản lý sản xuất	8								306-S							
11	CGKL K41B (Lớp 11A9)	GVGB	Văn hóa										205	205						
11	CGKL K41B (Lớp 11A9)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Chiều)			205-C	306-C	306-C											
11	CGKL K41B (Lớp 11A9)	T/H.Thiết	MĐ 16	Phay mặt phẳng	8	X/CGKL (ODA) - S				X/CGKL (ODA) - S						X/CGKL (ODA) - S	X/CGKL (ODA) - S			
12	CGKL K42B1 (Lớp 10A14)	GVGB	Văn hóa							207						207	207			
12	CGKL K42B1 (Lớp 10A14)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		207-C		207-C	207-C											
12	CGKL K42B1 (Lớp 10A14)	T/Đức	MH 03	Thi kết thúc môn	2		TTVH-C													
12	CGKL K42B1 (Lớp 10A14)	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2		TTVH-C													
12	CGKL K42B1 (Lớp 10A14)	T/X.Cường	MH 09	Dung sai - Đo lường kỹ thuật	5								207-S							
13	CGKL K42B2 (Lớp 10A15)	GVGB	Văn hóa							208						208	208			
13	CGKL K42B2 (Lớp 10A15)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		208-C		208-C	208-C											
13	CGKL K42B2 (Lớp 10A15)	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	2 (Từ 15h00)									TTVH-C						
13	CGKL K42B2 (Lớp 10A15)	T/X.Cường	MH 08	Vật liệu cơ khí	5		208-C													
14	CN CTM CĐ-K14	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ 04/09/2024 đến 03/12/2024
15	CN CTM CĐ-K15	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVH-S							TTVH-S			
15	CN CTM CĐ-K15	T/Hoàn	MH 08	Vật liệu cơ khí	5				P.TKCK 2 CNC (ODA) - S					P.TKCK 2 CNC (ODA) - S		P.TKCK 2 CNC (ODA) - S				
15	CN CTM CĐ-K15	T/Nghiêm	MĐ 14	Điện cơ bản	8	X/CĐT 2 (ODA) - S	X/CĐT 2 (ODA) - S	X/CĐT 2 (ODA) - S												
15	CN CTM CĐ-K15	T/Nghiêm	MĐ 14	Thi kết thúc môn	4								X/CĐT 2 (ODA) - S							
16	CNOT CĐ-K13A1	T/V.Anh	MH 05	Tin học	5		203-C							202-S		202-S				
16	CNOT CĐ-K13A1	T/Hiệp	MĐ33	THỰC HÀNH CHẨN ĐOÁN VÀ SỬA CHỮA Ô TÔ	8			X/OTO (T2.1-D) - S		X/OTO (T2.1-D) - S							X/OTO (T2.1-D) - S			
16	CNOT CĐ-K13A1	K.CNOT		Đồ án tốt nghiệp		ĐATN			ĐATN				ĐATN							
17	CNOT CĐ-K13A2	K.CNOT		Đồ án tốt nghiệp		ĐATN				ĐATN							ĐATN			
17	CNOT CĐ-K13A2	T/Tùng	MĐ 33	THỰC HÀNH CHẨN ĐOÁN VÀ SỬA CHỮA Ô TÔ	8		X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S				X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S		X/OTO (T1-D) - S				
18	CNOT CĐ-K14A1	T/Hiệu	MĐ 16	Gia công chi tiết và cụm chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	8			X/ĐC (ODA) - S					X/ĐC (ODA) - S							
18	CNOT CĐ-K14A1	T/V.Hạnh	MH 18	KỸ THUẬT CHUNG VỀ Ô TÔ VÀ CÔNG NGHỆ SỬA CHỮA	5		X/ĐC (ODA) - S		X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S				X/ĐC (ODA) - S						
18	CNOT CĐ-K14A1	T/V.Hạnh	MĐ27	BẢO DƯỠNG VÀ SỬA CHỮA HỆ THỐNG LÁI												X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S			
19	CNOT CĐ-K14A2	T/Long	MĐ 27	BẢO DƯỠNG VÀ SỬA CHỮA HỆ THỐNG LÁI	8			X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S											
19	CNOT CĐ-K14A2	T/Long	MĐ 27	Thi kết thúc môn	4					X/OTO (T2.1-D) - S										
19	CNOT CĐ-K14A2	T/Long	MĐ28	BD-SC HỆ THỐNG PHANH	8											X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S			
19	CNOT CĐ-K14A2	T/Hùng	MĐ 24	Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô	8	X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S						X/OTO (T1-D) - S							
19	CNOT CĐ-K14A2	T/Hùng	MĐ 24	Thi kết thúc môn	4									X/OTO (T1-D) - S						

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
20	CNOT CĐ-K14A3	T/Tiến	MĐ 30	BD - SC HỆ THỐNG PHANH ABS	8	X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S									X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S			
20	CNOT CĐ-K14A3	T/Phúc	MĐ 29	BD - SC HỆ THỐNG PHUN XĂNG ĐIỆN TỬ	4				X/ĐC (ODA) - C											
20	CNOT CĐ-K14A3	T/Phúc	MĐ 29	Thi kết thúc môn	4					X/ĐC (ODA) - S										BD - SC HỆ THỐNG PHUN XĂNG ĐIỆN TỬ
20	CNOT CĐ-K14A3	T/Hiệp	MĐ 24	BD - SC TRANG BỊ DIỄN Ô TÔ	8								X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S						
21	CNOT CĐ-K15A1	T/Hiệu	MH 09	Cơ kỹ thuật	5	X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S									X/ĐC (ODA) - S				
21	CNOT CĐ-K15A1	C/Phương	MH 01	Giáo dục chính trị	5			Hội trường B-C		Hội trường B-C			Hội trường B-C	Hội trường B-C						Ghép CNOT K15A2
21	CNOT CĐ-K15A1	T/Hùng	MH 18	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa	5				X/OTO (T1-D) - S								X/OTO (T1-D) - S			
22	CNOT CĐ-K15A2	T/Hiệu	MH 09	Cơ kỹ thuật	5												X/ĐC (ODA) - S			
22	CNOT CĐ-K15A2	C/Phương	MH 01	Giáo dục chính trị	5			Hội trường B-C		Hội trường B-C			Hội trường B-C	Hội trường B-C						Ghép CNOT K15A1
22	CNOT CĐ-K15A2	T/Hiệp	MH 07	Thi kết thúc môn	2				X/OTO (T2.2-D) - S											Kỹ thuật điện
22	CNOT CĐ-K15A2	T/Hiệp	MH 10	VẬT LIỆU CƠ KHÍ	5	X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S									X/OTO (T2.2-D) - S				
23	CNOT CĐ-K15A3	T/Tiến	MH 10	VẬT LIỆU CƠ KHÍ	5			X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S										
23	CNOT CĐ-K15A3	T/Tiến	MH 10	Thi kết thúc môn	2								X/OTO (T2.3-D) - S							
23	CNOT CĐ-K15A3	C/Phương	MH 01	Giáo dục chính trị	5	102-S										308-S				
23	CNOT CĐ-K15A3	T/Tiến	MH12	VẼ KỸ THUẬT CƠ KHÍ	5									X/OTO (T2.3-D) - S						
23	CNOT CĐ-K15A3	T/Phúc	MH11	DSLG &ĐL KỸ THUẬT	5												X/ĐC (ODA) - C			
24	CNTT CĐ-K13A1	T/Lương	MH 16	Phân tích & TK HTTT	5			204-C									204-C			
24	CNTT CĐ-K13A1	C/Xuân	MĐ 21	Lập trình Java	8		203-S									203-S				
24	CNTT CĐ-K13A1	K.KH-KT-CNTT		Đồ án tốt nghiệp		ĐATN			ĐATN	ĐATN			ĐATN	ĐATN						
25	CNTT CĐ-K13A2	T/Quang	MĐ 19	Thiết kế đa phương tiện	8					203-C			203-C							
25	CNTT CĐ-K13A2	T/Lương	MĐ 15	Quản trị CSDL	8				204-C							204-C				
25	CNTT CĐ-K13A2	C/Lợi	MH 24	Quản lý DA CNTT	5		202-C										204-S			
25	CNTT CĐ-K13A2	C/Xuân	MĐ 22	Lập trình Android	8			203-S						203-S						
26	CNTT CĐ-K13A3	C/H.Vân	MH 24	Thi kết thúc môn	Từ 9h30		202-S													Quản lý DA CNTT
26	CNTT CĐ-K13A3	T/V.Anh	MH 24	Thi kết thúc môn	Từ 9h30		202-S													Quản lý DA CNTT
26	CNTT CĐ-K13A3	T/Quang	MĐ 19	Thiết kế đa phương tiện	8				204-S							203-C				
26	CNTT CĐ-K13A3	C/Xuân	MĐ 21	Lập trình Java	8					203-S							203-S			
26	CNTT CĐ-K13A3	K.KH-KT-CNTT		Đồ án tốt nghiệp		ĐATN		ĐATN					ĐATN	ĐATN						
27	CNTT CĐ-K14A1	T/Quang	MH 10	Cơ sở dữ liệu	5		204-S							204-S						Ghép CNTT CĐ K14A2
27	CNTT CĐ-K14A1	C/H.Vân	MĐ 13	Lắp ráp, SC & BDTBVP	8			202-C												
27	CNTT CĐ-K14A1	C/H.Vân	MH 16	Phân tích & TK HTTT	5				203-C	202-C						202-C	202-C			Ghép CNTT CĐ K14A2
28	CNTT CĐ-K14A2	T/V.Anh	MĐ 14	Thiết kế & XD HTM	8	203-C		202-S					204-S							
28	CNTT CĐ-K14A2	T/Quang	MH 10	Cơ sở dữ liệu	5		204-S							204-S						Ghép CNTT CĐ K14A1
28	CNTT CĐ-K14A2	C/H.Vân	MH 16	Phân tích & TK HTTT	5				203-C	202-C						202-C	202-C			Ghép CNTT CĐ K14A1
29	CNTT CĐ-K15A1	C/Xuân	MH 05	Tin học	5								203-S							
29	CNTT CĐ-K15A1	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	Hội trường B-C											105-S			Ghép CNTT K15A2

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025
(Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
29	CNTT CĐ-K15A1	C/Lợi	MH 07	Cấu trúc máy tính	5			204-S												
29	CNTT CĐ-K15A1	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5		307-S							307-S						Ghép CNTT K15A2
29	CNTT CĐ-K15A1	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3				TTVH-S							TTVH-S				
30	CNTT CĐ-K15A2	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	Hội trường B-C											105-S			Ghép CNTT K15A1
30	CNTT CĐ-K15A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3			TTVH-S					TTVH-C							
30	CNTT CĐ-K15A2	C/Xuân	MH 05	Tin học	5				203-S											
30	CNTT CĐ-K15A2	C/Lợi	MH 07	Cấu trúc máy tính	5					204-S						204-S				
30	CNTT CĐ-K15A2	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5		307-S							307-S						Ghép CNTT K15A1
31	CNTT K42B1 (Lớp 10A14)	GVGB	Văn hóa							207						207	207			
31	CNTT K42B1 (Lớp 10A14)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		207-C		207-C	207-C											
31	CNTT K42B1 (Lớp 10A14)	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5															
32	CNTT K42B2 (Lớp 10A15)	GVGB	Văn hóa							208						208	208			
32	CNTT K42B2 (Lớp 10A15)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		208-C		208-C	208-C											
32	CNTT K42B2 (Lớp 10A15)	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5									307-C						
33	Cơ điện tử CĐ-K13A1	K.CNCK	MĐ 30	Lắp đặt vận hành hệ thống cơ điện tử																Kết hợp cùng MĐ 31
33	Cơ điện tử CĐ-K13A1	K.CNCK	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 17/8/2024 đến 16/11/2024
33	Cơ điện tử CĐ-K13A1	T/Nghiêm	MĐ 28	Robot công nghiệp	8											X/CĐT 2 (ODA) - S	X/CĐT 2 (ODA) - S			
33	Cơ điện tử CĐ-K13A1	C/Thu	MĐ 29	Lập trình PLC	8								X/CĐT 1 (ODA) - C	X/CĐT 1 (ODA) - C						
34	Cơ điện tử CĐ-K13A2	K.CNCK	MĐ 30	Lắp đặt vận hành hệ thống cơ điện tử																Kết hợp cùng MĐ 31
34	Cơ điện tử CĐ-K13A2	K.CNCK	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 17/8/2024 đến 16/11/2024
34	Cơ điện tử CĐ-K13A2	T/Toàn	MĐ 28	Robot công nghiệp	8									X/CĐT 1 (ODA) - S		X/CĐT 1 (ODA) - S	X/CĐT 1 (ODA) - S			
34	Cơ điện tử CĐ-K13A2	C/H.Vân	MH 05	Tin học	5								202-S							
35	Cơ điện tử CĐ-K14A1	K.CNCK	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 11/11/2024 đến 14/02/2025
36	Cơ điện tử CĐ-K14A2	K.CNCK	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 11/11/2024 đến 27/12/2024
37	Cơ điện tử CĐ-K15A1	T/Đ.Dũng	MH 07	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5			P.TKCK 2 CNC (ODA) - S					P.TKCK 2 CNC (ODA) - S				P.TKCK 2 CNC (ODA) - S			
37	Cơ điện tử CĐ-K15A1	T/Nghiêm	MĐ 15	Thực hành Điện	8				X/CĐT 2 (ODA) - S	X/CĐT 2 (ODA) - S				X/CĐT 2 (ODA) - S						
37	Cơ điện tử CĐ-K15A1	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVH-C	TTVH-C									TTVH-S				
38	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/Hoàng	MH 07	Thi kết thúc môn	2			X/CĐT (D) - S												Vẽ kỹ thuật cơ khí
38	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/Tấn	MH 08	Vật liệu cơ khí	5					X/CĐT (D) - S							X/CĐT (D) - S			
38	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3				TTVH-C				TTVH-C							
38	Cơ điện tử CĐ-K15A2	C/Thu	MĐ 15	Thực hành Điện	8		X/CĐT 1 (ODA) - C									X/CĐT 1 (ODA) - C				
38	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/V.Thiết	MĐ 21	Thiết kế cơ khí	8	P.LT (ODA) - S								P.LT (ODA) - S						
39	ĐCN CĐ-K13A1	T/Nhung	MĐ 24	Kỹ thuật lắp đặt điện	8	304-S	304-S										304-S			
39	ĐCN CĐ-K13A1	C/Sử	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8								403-C	403-C		403-C				
39	ĐCN CĐ-K13A1	T/V.Anh	MH 05	Tin học	5				202-S											
39	ĐCN CĐ-K13A1	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	Từ 15h					307-C										

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
39	ĐCN CĐ-K13A1	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	Từ 15h					307-C										
40	ĐCN CĐ-K13A2	C/L.Hiền	MĐ 27	Thi kết thúc môn	4				402-C											Điều khiển lập trình PLC nâng cao
40	ĐCN CĐ-K13A2	T/Vui	MĐ 27	Thi kết thúc môn	4				402-C											Điều khiển lập trình PLC nâng cao
40	ĐCN CĐ-K13A2	T/Huấn	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8	P.Đ-ĐT (ODA) - C	P.Đ-ĐT (ODA) - C	P.Đ-ĐT (ODA) - C					P.Đ-ĐT (ODA) - C	P.Đ-ĐT (ODA) - C						
40	ĐCN CĐ-K13A2	C/Thúy	MH 09	Thiết kế mạch điện	5					P.Đ-ĐT (ODA) - C						P.Đ-ĐT (ODA) - C	P.Đ-ĐT (ODA) - C			
41	ĐCN CĐ-K13A3	C/Thu 87	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8					403-C										
41	ĐCN CĐ-K13A3	K.Điện	MĐ 30	Đồ án tốt nghiệp		ĐATN	ĐATN	ĐATN					ĐATN	ĐATN						
42	ĐCN CĐ-K13A4	C/Hồng	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8				407-C	407-C						407-C	407-C			
42	ĐCN CĐ-K13A4	T/Lương	MH 05	Tin học	5		204-C						204-C							
42	ĐCN CĐ-K13A4	K.Điện	MĐ 30	Đồ án tốt nghiệp		ĐATN		ĐATN						ĐATN						
43	ĐCN CĐ-K14A1	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5		307-C	307-C	307-C	302-S						307-C	308-S			
43	ĐCN CĐ-K14A1	K.Điện		Nghỉ hè bù									hè	hè						
43	ĐCN CĐ-K14A1	T/Đoàn	MH 07	Thi kết thúc môn	2	105-C														An toàn lao động
43	ĐCN CĐ-K14A1	C/Thúy	MH 07	Thi kết thúc môn	2	105-C														An toàn lao động
44	ĐCN CĐ-K14A2	T/Bắc	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4		303-S													Thiết bị lạnh
44	ĐCN CĐ-K14A2	T/Khoa	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4		303-S													Thiết bị lạnh
44	ĐCN CĐ-K14A2	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5	307-C							307-C							
44	ĐCN CĐ-K14A2	C/Quyên	MĐ 20	Kỹ thuật cảm biến	8				503-S	503-S										
44	ĐCN CĐ-K14A2	C/Quyên	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4									503-S						Kỹ thuật cảm biến
44	ĐCN CĐ-K14A2	T/Hậu	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4									503-S						Kỹ thuật cảm biến
44	ĐCN CĐ-K14A2	C/Thu 87	MĐ 21	Điều khiển điện khí nén	8			503-S								503-S	503-S			
45	ĐCN CĐ-K14A3	K.Điện		Thực tập tốt nghiệp																Từ 10/10/2024 đến 09/01/2025
46	ĐCN CĐ-K14A4	K.Điện		Thực tập tốt nghiệp																Từ 10/10/2024 đến 09/01/2025
47	ĐCN CĐ-K15A1	C/Sử	MH 08	Mạch điện	5		403-S													
47	ĐCN CĐ-K15A1	C/Sử	MH 08	Thi kết thúc môn	Từ 13h30												305-C			Mạch điện
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/Dũng	MH 08	Thi kết thúc môn	Từ 13h30												305-C			Mạch điện
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	3			TTVH-C					TTVH-C	TTVH-C						
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/Bắc	MĐ 11	Thi kết thúc môn	4	303-S														Khí cụ điện
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/Khoa	MĐ 11	Thi kết thúc môn	4	303-S														Khí cụ điện
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/Hậu	MĐ 12	Đo lường điện - điện tử	8				404-S	404-S										
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/Hậu	MĐ 12	Thi kết thúc môn	4											404-C				Đo lường điện - điện tử
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/Đoàn	MĐ 12	Thi kết thúc môn	4											404-C				Đo lường điện - điện tử
48	ĐCN CĐ-K15A2	T/Hậu	MĐ 12	Đo lường điện - điện tử	8	P.CĐT (ODA) - S	P.CĐT (ODA) - S										P.CĐT (ODA) - S			
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Nga	MĐ 11	Khí cụ điện	8								303-S	303-S						
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Vân	MH 08	Thi kết thúc môn	2					106-C										Mạch điện
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Nga	MH 08	Thi kết thúc môn	2					106-C										Mạch điện

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025
(Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5				307-S											Ghép ĐCN K15A3
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5			105-S								105-S				
49	ĐCN CĐ-K15A3	T/Bắc	MĐ 11	Khí cụ điện	8			303-S									303-S			
49	ĐCN CĐ-K15A3	T/Hạnh	MĐ 12	Đo lường điện - điện tử	8	404-S	404-S							404-S		404-S				
49	ĐCN CĐ-K15A3	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5				307-S											Ghép ĐCN K15A2
49	ĐCN CĐ-K15A3	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5					105-S			105-C							
50	ĐCN CĐ-K15A4	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5					308-S			308-S							
50	ĐCN CĐ-K15A4	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	3				TTVH-S					TTVH-S						
50	ĐCN CĐ-K15A4	C/Nga	MĐ 11	Khí cụ điện	8	408-S	408-S	408-S								408-S	408-S			
51	ĐCN CĐ-K15A5	T/Đoàn	MH 10	Vật liệu điện	5		405-S													
51	ĐCN CĐ-K15A5	T/Đoàn	MH 10	Thi kết thúc môn	Từ 15h00												306-C			Vật liệu điện
51	ĐCN CĐ-K15A5	C/L.Hiền	MH 10	Thi kết thúc môn	Từ 15h00												306-C			Vật liệu điện
51	ĐCN CĐ-K15A5	C/Nga	MH 08	Mạch điện	5				408-S											
51	ĐCN CĐ-K15A5	C/Hiền	MH 08	Thi kết thúc môn	Từ13h15												306-C			C/Nga - Mạch điện
51	ĐCN CĐ-K15A5	C/L.Hiền	MH 08	Thi kết thúc môn	Từ13h15												306-C			Mạch điện
51	ĐCN CĐ-K15A5	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	105-S														
51	ĐCN CĐ-K15A5	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	3			TTVH-S												
51	ĐCN CĐ-K15A5	T/Bắc	MĐ 12	Đo lường điện - điện tử	8					P.24/7-S			P.24/7-S	P.24/7-S		P.24/7-S				
52	ĐCN K40B1 (Lớp 12A8)	GVGB	Văn hóa											208	208					
52	ĐCN K40B1 (Lớp 12A8)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		208-S	208-S	208-S	208-S											
52	ĐCN K40B1 (Lớp 12A8)			Dự phòng học lại, học bổ sung									DP			DP	DP			
53	ĐCN K40B2 (Lớp 12A8)	GVGB	Văn hóa											208	208					
53	ĐCN K40B2 (Lớp 12A8)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		208-S	208-S	208-S	208-S											
53	ĐCN K40B2 (Lớp 12A8)	K.Điện		Dự phòng học lại, học bổ sung									DP			DP	DP			
54	ĐCN K41B (Lớp 11A6)	GVGB	Văn hóa										102	102						
54	ĐCN K41B (Lớp 11A6)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Chiều)			102-C	105-C	105-C											
54	ĐCN K41B (Lớp 11A6)	T/Dũng	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4					506-C										Thực hành máy điện
54	ĐCN K41B (Lớp 11A6)	C/Hiền	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4					506-C										Thực hành máy điện
54	ĐCN K41B (Lớp 11A6)	C/Vân	MH 17	Truyền động điện	5	104-S											106-S			
55	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	GVGB	Văn hóa							102						102	102			
55	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		102-C		102-C	102-C											
55	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	C/Quyên	MH 08	Mạch điện	5								408-C							
55	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	C/T.Xuân	MH 02	Thi kết thúc môn	Từ 15h00									105-C						Pháp luật
55	ĐCN K42B1 (Lớp 10A9)	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	Từ 15h00									105-C						Pháp luật
56	ĐCN K42B2 (Lớp 10A9+10A10)	GVGB	Văn hóa							102, 103						102, 103	102, 103			
56	ĐCN K42B2 (Lớp 10A9+10A10)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		102, 103-C		102, 103-C	102, 103-C											

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
57	ĐTCN CĐ-K13A1	T/Phượng	MĐ 11	Kỹ thuật điện cơ bản	8	301-S	301-S	301-S					301-S	301-S						
57	ĐTCN CĐ-K13A1	T/Hạnh	MĐ 11	Kỹ thuật điện cơ bản	8				301-S	301-S							301-S			
58	ĐTCN CĐ-K13A2	T/Minh	MĐ 25	Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8		501-S	501-S								501-S				
58	ĐTCN CĐ-K13A2	C/Lợi	MH 05	Tin học	5				202-C				202-C	202-C						
58	ĐTCN CĐ-K13A2	K.Điện	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp		ĐATN				ĐATN							ĐATN			
59	ĐTCN CĐ-K13A3	T/Phượng	MĐ 25	Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8				505-S							505-S	505-S			
59	ĐTCN CĐ-K13A3	K.Điện		Đồ án tốt nghiệp		ĐATN	ĐATN	ĐATN		ĐATN			ĐATN	ĐATN						
60	ĐTCN CĐ-K13A4	T/Khoa	MĐ 26	Hệ thống SCADA	8			403-S	403-S	403-S			403-S	403-S						
60	ĐTCN CĐ-K13A4	C/Xuân	MH 05	Tin học	5	203-S														
60	ĐTCN CĐ-K13A4	K.Điện	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp			ĐATN									ĐATN	ĐATN			
61	ĐTCN CĐ-K13A5	T/Hạnh	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4			404-S												Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử
61	ĐTCN CĐ-K13A5	T/Hậu	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4			404-S												Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử
61	ĐTCN CĐ-K13A5	C/Sử	MĐ 24	Thi kết thúc môn	4	403-C														Điều khiển lập trình PLC nâng cao
61	ĐTCN CĐ-K13A5	T/Minh	MĐ 24	Thi kết thúc môn	4	403-C														Điều khiển lập trình PLC nâng cao
61	ĐTCN CĐ-K13A5	T/Huấn	MĐ 26	Hệ thống SCADA	8				P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.Đ-ĐT (ODA) - S						407-S	407-S			
61	ĐTCN CĐ-K13A5	K.Điện		Đồ án tốt nghiệp			ĐATN						ĐATN	ĐATN						
62	ĐTCN CĐ-K14A1	K.Điện		Học tập tại DN	8	DN	DN													Từ 12/08/2024 đến 12/11/2024
62	ĐTCN CĐ-K14A1	K.Điện		Dự phòng học lại, học bổ sung				DP	DP	DP			DP	DP		DP	DP			
63	ĐTCN CĐ-K14A2	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVH-C							TTVH-C			
63	ĐTCN CĐ-K14A2	T/Dũng	MĐ 27	Thiết kế lắp đặt hệ thống Smart Home	8	501-C	501-C	501-C						501-C		501-C				
63	ĐTCN CĐ-K14A2	C/Vân	MH 11	Máy điện	5				104-S				207-C							
64	ĐTCN CĐ-K14A3	K.Điện	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ 10/10/2024 đến 09/01/2025
65	ĐTCN CĐ-K14A4	T/Minh	MĐ 19	Điều khiển điện khí nén	8				P.CĐT (ODA) - S	P.CĐT (ODA) - S			P.CĐT (ODA) - S	P.CĐT (ODA) - S						
65	ĐTCN CĐ-K14A4	C/Quyên	MĐ 20	Điện tử công suất	8	406-S	406-S	406-S								406-S	406-S			
66	ĐTCN CĐ-K14A5	K.Điện	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ 10/10/2024 đến 09/01/2025
67	ĐTCN CĐ-K15A1	T/Trung	MĐ 01	Kỹ thuật điện tử	8	402-S										402-S	402-S			
67	ĐTCN CĐ-K15A1	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5		Hội trường B-S													
67	ĐTCN CĐ-K15A1	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5			307-S					307-S							Ghép ĐTCN K15A3
67	ĐTCN CĐ-K15A1	T/Hiệu	MĐ 02	Lắp đặt hệ thống cung cấp điện	8				X/ĐC (ODA) - S					X/ĐC (ODA) - S						
67	ĐTCN CĐ-K15A1	T/Phượng	MĐ 02	Lắp đặt hệ thống cung cấp điện	8					505-S										
68	ĐTCN CĐ-K15A2	T/Minh	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4	405-S														Đo lường điện - điện tử
68	ĐTCN CĐ-K15A2	C/Sử	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4	405-S														Đo lường điện - điện tử
68	ĐTCN CĐ-K15A2	C/Thương	MĐ 13	Kỹ thuật mạch điện tử	8			507-S								507-S	507-S			
68	ĐTCN CĐ-K15A2	T/M.Hùng	MH 07	An toàn lao động	5								106-S							
68	ĐTCN CĐ-K15A2	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5		102-S							Hội trường B-S						
68	ĐTCN CĐ-K15A2	C/Sử	MH 08	Thi kết thúc môn	2				403-C											Kỹ thuật điện

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025 (Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2 11/11	Thứ 3 12/11	Thứ 4 13/11	Thứ 5 14/11	Thứ 6 15/11	Thứ 7 16/11	CN 17/11	Thứ 2 18/11	Thứ 3 19/11	Thứ 4 20/11	Thứ 5 21/11	Thứ 6 22/11	Thứ 7 23/11	CN 24/11	
68	ĐTCN CĐ-K15A2	T/H.Bắc	MH 08	Thi kết thúc môn	2				403-C											Kỹ thuật điện
69	ĐTCN CĐ-K15A3	T/Trung	MH 08	Thi kết thúc môn	Từ 13h30									105-C						C.Nga - Kỹ thuật điện
69	ĐTCN CĐ-K15A3	C/Thúy	MH 08	Thi kết thúc môn	Từ 13h30									105-C						Kỹ thuật điện
69	ĐTCN CĐ-K15A3	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5				Hội trường B-C											
69	ĐTCN CĐ-K15A3	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5			307-S					307-S							Ghép ĐTCN 15A1
69	ĐTCN CĐ-K15A3	T/Nhung	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	8					304-S						304-S				
69	ĐTCN CĐ-K15A3	C/Hiền	MH 11	Máy điện	5	507-S	507-S										506-S			
70	ĐTCN CĐ-K15A4	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVH-S	TTVH-S										TTVH-S			
70	ĐTCN CĐ-K15A4	T/Nhung	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	8			304-S	304-S				304-S	304-S						
70	ĐTCN CĐ-K15A4	C/Hiền	MH 08	Kỹ thuật điện	5					401-S										
70	ĐTCN CĐ-K15A4	C/Thúy	MH 08	Thi kết thúc môn	2											106-S				C/Hiền - Kỹ thuật điện
70	ĐTCN CĐ-K15A4	T/Đoàn	MH 08	Thi kết thúc môn	2											106-S				Kỹ thuật điện
71	ĐTCN CĐ-K15A5	C/Hiền	MH 08	Thi kết thúc môn	Từ 15h00												305-C			Kỹ thuật điện
71	ĐTCN CĐ-K15A5	T/Dũng	MH 08	Thi kết thúc môn	Từ 15h00												305-C			Kỹ thuật điện
71	ĐTCN CĐ-K15A5	T/Diễn	MH 10	Linh kiện điện tử	5	206-S			103-S											
71	ĐTCN CĐ-K15A5	T/Diễn	MH 10	Thi kết thúc môn	2								106-C							Linh kiện điện tử
71	ĐTCN CĐ-K15A5	T/Nghĩa	MH 10	Thi kết thúc môn	2								106-C							Linh kiện điện tử
71	ĐTCN CĐ-K15A5	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVH-S						TTVH-S				
71	ĐTCN CĐ-K15A5	C/Vân	MH 11	Máy điện	5		104-S	104-S						106-S						
72	ĐTCN K40B1 (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa											207	207					
72	ĐTCN K40B1 (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		207-S	207-S	207-S	207-S											
72	ĐTCN K40B1 (Lớp 12A7)	K.Điện		Dự phòng học lại, học bổ sung									DP			DP	DP			
74	ĐTCN K40B2 (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa											207	207					
74	ĐTCN K40B2 (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		207-S	207-S	207-S	207-S											
74	ĐTCN K40B2 (Lớp 12A7)	K.Điện		Dự phòng học lại, học bổ sung									DP			DP	DP			
75	ĐTCN K41B (Lớp 11A7)	GVGB	Văn hóa										103	103						
75	ĐTCN K41B (Lớp 11A7)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Chiều)			103-C	106-C	106-C											
75	ĐTCN K41B (Lớp 11A7)	T/M.Hùng	MH 07	Thi kết thúc môn	2					308-C										An toàn lao động
75	ĐTCN K41B (Lớp 11A7)	T/Đoàn	MH 07	Thi kết thúc môn	2					308-C										An toàn lao động
76	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	GVGB	Văn hóa							103, 104						103, 104	103, 104			
76	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		103, 104-C		103, 104-C	103, 104-C											
76	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2								308-C							Pháp luật
76	ĐTCN K42B1 (Lớp 10A10+10A11)	C/T.Xuân	MH 02	Thi kết thúc môn	2								308-C							Pháp luật
77	ĐTCN K42B2 (Lớp 10A11)	GVGB	Văn hóa							104						104	104			
77	ĐTCN K42B2 (Lớp 10A11)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		104-C		104-C	104-C											
77	ĐTCN K42B2 (Lớp 10A11)	C/Phương	MH 02	Pháp luật	5		Hội trường B-C													

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025
(Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
	ĐCN LT24-K6	K.Điện	MĐ 12	Thực tập tốt nghiệp																Từ 17/10/2024 đến 17/01/2025
	ĐTCN LT24-K6	K.Điện	MĐ 12	Thực tập tốt nghiệp																Từ 17/10/2024 đến 17/01/2025
78	Hàn K40B (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa											305	305					
78	Hàn K40B (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		305-S	305-S	305-S	305-S											
78	Hàn K40B (Lớp 12A9)	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	Từ 13h					307-C										Tiếng anh
78	Hàn K40B (Lớp 12A9)	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	Từ 13h					307-C										Tiếng anh
78	Hàn K40B (Lớp 12A9)	T/Hoàng	MĐ 25	Hàn tự động dưới lớp thuốc	8								X/HÀN (D) - S			X/HÀN (D) - S				
79	HÀN K41B (Lớp 11A9 + 11A10)	GVGB	Văn hóa										205, 206	205, 206						
79	HÀN K41B (Lớp 11A9 + 11A10)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Chiều)			205, 206-C	306, 308-C	306, 308-C											
79	HÀN K41B (Lớp 11A9 + 11A10)	T/Sơn	MĐ 14	Sử dụng dụng cụ cầm tay	8	X/SDDCCT(D) - C				X/SDDCCT(D) - C						X/SDDCCT(D) - C	X/SDDCCT(D) - C			
	HÀN K42G	GVGB	Văn hóa			Văn hóa	Văn hóa	Văn hóa	Văn hóa				Văn hóa	Văn hóa	Văn hóa	Văn hóa				
	HÀN K42G	T/Hoàng	MH 07	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5					GB-C	GB-C						GB-C	GB-C		
80	KTCBMA K40B1 (Lớp 12A10)	GVGB	Văn hóa											306	306					
80	KTCBMA K40B1 (Lớp 12A10)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		306-S	306-S	306-S	306-S											
80	KTCBMA K40B1 (Lớp 12A10)	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	Từ 13h												307-C			Tiếng anh
80	KTCBMA K40B1 (Lớp 12A10)	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	Từ 13h												307-C			Tiếng anh
81	KTCBMA K40B2 (Lớp 12A10)	GVGB	Văn hóa											306	306					
81	KTCBMA K40B2 (Lớp 12A10)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Sáng)		306-S	306-S	306-S	306-S											
81	KTCBMA K40B2 (Lớp 12A10)	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	Từ 15h												307-C			Tiếng anh
81	KTCBMA K40B2 (Lớp 12A10)	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	Từ 15h												307-C			Tiếng anh
82	KTCBMA K41B (Lớp 11A10)	GVGB	Văn hóa										206	206						
82	KTCBMA K41B (Lớp 11A10)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK1 (Chiều)			206-C	308-C	308-C											
82	KTCBMA K41B (Lớp 11A10)	C/Ngân	MĐ17	Chế biến món ăn Âu	8	101-C				101-C						101-C	101-C			
83	KTCBMA K42B (Lớp 10A12+10A13)	GVGB	Văn hóa							205, 206						205, 206	205, 206			
83	KTCBMA K42B (Lớp 10A12+10A13)	GVGB	Văn hóa	Kiểm tra giữa HK 1 (Chiều)		205, 206-C		205, 206-C	205, 206-C											
83	KTCBMA K42B (Lớp 10A12+10A13)	C/H.Nga	MH10	Thương phẩm và an toàn thực phẩm	5		101-S													
83	KTCBMA K42B (Lớp 10A12+10A13)	C/P.Nga	MH12	Hạch toán định mức	5									101-S						
83	KTCBMA K42B (Lớp 10A12+10A13)	C/Ngân	MH11	Văn hoá ẩm thực	5								101-C							
84	KTDN CĐ-K13	K.KH-KT-CNTT	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp	8															Từ 26/8/2024 đến 26/12/2024
85	KTDN CĐ-K14	C/Trang	MĐ 16	KTDN 1	8			302-S	302-S							302-S				
85	KTDN CĐ-K14	C/Tích	MH 21	Kế toán quản trị	5	302-S								302-S						
85	KTDN CĐ-K14	C/Thùy	MĐ 17	KTDN 2	8		302-S						302-S							
85	KTDN CĐ-K14	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh													307-S			
86	KTDN CĐ-K15A1	C/Hường	MH 07	Kinh tế chính trị	5			302-C									302-C			
86	KTDN CĐ-K15A1	C/Tích	MH 13	Thống kê doanh nghiệp	5				302-C											
86	KTDN CĐ-K15A1	C/Tích	MH 13	Thi kết thúc môn	2								302-C							Thống kê doanh nghiệp

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025
(Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
86	KTDN CĐ-K15A1	T/Đ.Anh	MH 13	Thi kết thúc môn	2								302-C							Thống kê doanh nghiệp
86	KTDN CĐ-K15A1	C/Thùy	MH 10	Kinh tế vĩ mô	5					302-C						302-C				
86	KTDN CĐ-K15A1	C/H.Nhung	MH 09	Kinh tế vi mô	5	302-C	302-C							302-C						
86	KTDN CĐ-K15A2	C/Hường	MH 07	Kinh tế chính trị	5	205-S								105-S						
86	KTDN CĐ-K15A2	C/Tích	MH 13	Thống kê doanh nghiệp	5		103-S										302-S			
86	KTDN CĐ-K15A2	C/Thùy	MH 10	Thi kết thúc môn	2			302-S												Kinh tế vĩ mô
86	KTDN CĐ-K15A2	C/H.Nhung	MH 10	Thi kết thúc môn	2			302-S												Kinh tế vĩ mô
86	KTDN CĐ-K15A2	C/H.Nhung	MH 09	Kinh tế vi mô	5				206-S	305-S			208-S			306-C				
87	TĐHCN CĐ-K13A1	K.Điện	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp																
88	TĐHCN CĐ-K13A2	T/Vui	MĐ 24	Thiết bị iot 4.0 trong hệ thống tự động hóa công nghiệp	8	P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.Đ-ĐT (ODA) - S					P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.Đ-ĐT (ODA) - S		P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.Đ-ĐT (ODA) - S			
88	TĐHCN CĐ-K13A2	K.Điện		Đồ án tốt nghiệp					ĐATN	ĐATN										
89	TĐHCN CĐ-K13A3	C/Thu 87	MĐ 25	Robot công nghiệp	8	407-S	407-S		407-S				407-S	407-S						
89	TĐHCN CĐ-K13A3	K.Điện		Đồ án tốt nghiệp				ĐATN								ĐATN	ĐATN			
90	TĐHCN CĐ-K14A1	K.Điện	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ 12/08/2024 đến 12/11/2024
90	TĐHCN CĐ-K14A1	K.Điện		Dự phòng học lại, học bổ sung				DP	DP	DP			DP	DP		DP	DP			
91	TĐHCN CĐ-K14A2	C/Phương	MH 01	Giáo dục chính trị	5				102-S								Hội trường B-C			
91	TĐHCN CĐ-K14A2	C/Hồng	MĐ 18	Điều khiển khí nén- thủy lực	8	P.CĐT (ODA) - C	P.CĐT (ODA) - C	P.CĐT (ODA) - C					P.CĐT (ODA) - C	P.CĐT (ODA) - C						
91	TĐHCN CĐ-K14A2	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5					307-S						307-S				
92	TĐHCN CĐ-K14A3	C/Thương	MĐ 15	Kỹ thuật cảm biến	2				405-C											
92	TĐHCN CĐ-K14A3	C/Thương	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4					405-C										Kỹ thuật cảm biến
92	TĐHCN CĐ-K14A3	C/Sử	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4					405-C										Kỹ thuật cảm biến
92	TĐHCN CĐ-K14A3	T/H.Bắc	MĐ 19	Vi điều khiển	8		402-C	402-C					402-C	402-C		402-C	402-C			
92	TĐHCN CĐ-K14A3	C/Lợi	MH 05	Tin học	5	202-C														
93	TĐHCN CĐ-K14A4	C/H.Vân	MH 05	Tin học	5	202-S								203-C						
93	TĐHCN CĐ-K14A4	T/Trung	MĐ 19	Vi điều khiển	8		402-S	402-S	402-S	402-S			402-S							
93	TĐHCN CĐ-K14A4	T/Khoa	MĐ 21	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8											405-S	405-S			
94	TĐHCN CĐ-K14A5(GT)	K.Điện		Học tập tại DN																
95	TĐHCN CĐ-K15A1	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVH-S							TTVH-S			
95	TĐHCN CĐ-K15A1	T/Nghĩa	MĐ 12	Điện tử cơ bản	8	504-S	504-S									504-S				
95	TĐHCN CĐ-K15A1	C/Thúy	MH 11	Máy điện	5			405-S	405-S				105-S	405-S						
96	TĐHCN CĐ-K15A2	C/L.Hiền	MH 11	Máy điện	5	103-S		103-S					305-S				403-S			
96	TĐHCN CĐ-K15A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3		TTVH-C			TTVH-C						TTVH-C				
96	TĐHCN CĐ-K15A2	T/Nghĩa	MĐ 12	Điện tử cơ bản	8				504-S					504-S						
97	TĐHCN CĐ-K15A3	C/L.Hiền	MH 08	Thi kết thúc môn	2			403-C												Kỹ thuật điện
97	TĐHCN CĐ-K15A3	C/Sử	MH 08	Thi kết thúc môn	2			403-C												Kỹ thuật điện
97	TĐHCN CĐ-K15A3	T/D.Hưng	MĐ 12	Điện tử cơ bản	8				502-S	502-S						502-S	502-S			

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2024-2025
(Từ ngày 11/11/2024 - 24/11/2024)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 11							Tuần 12		Kỷ niệm ngày NGVN 20/11	Tuần 12				Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
97	TĐHCN CĐ-K15A3	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVH-S	TTVH-S						TTVH-S	TTVH-S						
98	TĐHCN CĐ-K15A4	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5				Hội trường B-S	Hội trường B-S						Hội trường B-S	Hội trường B-S			
98	TĐHCN CĐ-K15A4	T/D.Hưng	MĐ 12	Điện tử cơ bản	8	502-S	502-S	502-S					502-S	502-S						
99	TĐHCN CĐ-K15A5	C/Hiền	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	8			506-S	506-S					506-S		506-S				
99	TĐHCN CĐ-K15A5	T/V.Anh	MH 05	Tin học	5					202-S							202-S			
99	TĐHCN CĐ-K15A5	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5	Hội trường B-S							Hội trường B-S							Ghép TĐH K15A6
100	TĐHCN CĐ-K15A6	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5	Hội trường B-S							Hội trường B-S							Ghép TĐH K15A5
100	TĐHCN CĐ-K15A6	C/L.Hiền	MH 11	Máy điện	5		105-S			408-S				408-S		305-S				
100	TĐHCN CĐ-K15A6	T/Đoàn	MH 07	An toàn lao động	5			105-S	105-S								305-S			
101	TĐHCN CĐ-K15A7	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3			TTVH-C	TTVH-C								TTVH-C			
101	TĐHCN CĐ-K15A7	C/Vân	MH 11	Máy điện	5					106-S						105-C				
101	TĐHCN CĐ-K15A7	C/Thương	MĐ 12	Điện tử cơ bản	8	504-C	504-C						504-C	504-C						
101	TMĐT CĐ-K13A1	T/Lương	MĐ 12	Đồ họa ứng dụng	8					204-C				204-C						
101	TMĐT CĐ-K13A1	T/Quang	MĐ 22	Thiết kế đa phương tiện	8	204-S											203-C			Ghép TMĐT 13A2
101	TMĐT CĐ-K13A1	T/V.Anh	MH 23	Thi kết thúc môn	Từ 7h15		202-S													Quản trị mạng máy tính
101	TMĐT CĐ-K13A1	C/H.Vân	MH 23	Thi kết thúc môn	Từ 7h15		202-S													Quản trị mạng máy tính
101	TMĐT CĐ-K13A1	K.KH-KT-CNTT	MĐ 25	Đồ án tốt nghiệp				ĐATN	ĐATN				ĐATN			ĐATN				
102	TMĐT CĐ-K13A2	T/Quang	MĐ 22	Thiết kế đa phương tiện	8	204-S											203-C			Ghép TMĐT 13A1
102	TMĐT CĐ-K13A2	T/V.Anh	MH 23	Thi kết thúc môn	Từ 7h15		202-S													Quản trị mạng máy tính
102	TMĐT CĐ-K13A2	C/H.Vân	MH 23	Thi kết thúc môn	Từ 7h15		202-S													Quản trị mạng máy tính
102	TMĐT CĐ-K13A2	K.KH-KT-CNTT	MĐ 25	Đồ án tốt nghiệp				ĐATN	ĐATN	ĐATN			ĐATN	ĐATN		ĐATN				
103	TMĐT CĐ-K14A1, K14A2	K.KH-KT-CNTT	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp																Từ 10/09/2024 đến 10/12/2024
104	TMĐT CĐ-K15	T/Đ.Anh	MH 08	Thương mại điện tử	5		205-S		106-S											
104	TMĐT CĐ-K15	T/Đ.Anh	MH 08	Thi kết thúc môn	2												308-C			Thương mại điện tử
104	TMĐT CĐ-K15	C/Thùy	MH 08	Thi kết thúc môn	2												308-C			Thương mại điện tử
104	TMĐT CĐ-K15	C/Tích	MH 11	Nguyên lý kế toán	5			106-S		305-C						305-C				
104	TMĐT CĐ-K15	C/Trang	MH 14	Nghiệp vụ thương mại	5	106-S							305-C	106-C						
105	ĐCN LT23-K5	K.Điện	MĐ 13	Đồ án tốt nghiệp		ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN			ĐATN	ĐATN		ĐATN	ĐATN			
106	ĐTCN LT23-K5	K.Điện		Đồ án tốt nghiệp		ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN			ĐATN	ĐATN		ĐATN	ĐATN			

Ghi chú:

- Giờ học: MH: Sáng (S) từ 7h15ph; Chiều (C) từ 12h30ph - MĐ: Sáng (S) từ 7h00ph; Chiều (C) từ 12h15ph

- Đối với môn MH 03 (GDTC): Ca Sáng (S) từ 7h15ph, Ca Chiều (C) từ 13h30ph

- Ký hiệu phòng học: Tên phòng - Ca học. Ví dụ: 102-S: Phòng 102 - Ca sáng; 102: Phòng 102 - Cả ngày; 102-C: Phòng 102 - Ca chiều)

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 11 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- BGH;
- Các phòng, khoa liên quan;
- Website, Fanpage;
- Lưu: ĐT.

Trần Văn Thực